

Số: 05/2018/QĐST-HNGĐ

Sông Hình, ngày 05 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 01/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị M, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn KT, xã ECR, huyện SH1, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Trần Thanh D, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khu phố M4, thị trấn HR, huyện SH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 60 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị M và anh Trần Thanh D
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị Lê Thị M và anh Trần Thanh D có 01 con chung tên Trần Minh Th, sinh ngày 16/8/2015. Khi ly hôn chị M được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cho đến khi cháu Th thành niên và có khả

năng lao động hoặc có tài sản đủ để tự nuôi mình. Chị M không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

* Về tài sản chung: Chị M và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Lê Thị M tự nguyện chịu 150.000^d án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được tính trừ vào số tiền 300.000^d đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0008174 ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên. Trả cho chị Lê Thị M 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn thừa.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Sông Hình;
- UBND thị trấn Hai Riêng;
- CCTHADS huyện Sông Hình;
- Lưu vp; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Đông

